

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 11 năm 2025

Số: 205/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phan Thị Hồng Đ**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Ngô Văn L**, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phan Thị Hồng Đ**, sinh năm 1985

- *Bị đơn:* Anh **Ngô Văn L**, sinh năm 1980

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Phan Thị Hồng Đ và anh Ngô Văn L thống nhất xác định anh chị có một con chung tên Ngô Bảo N, sinh ngày 06/01/2006 hiện con chung đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Chị Phan Thị Hồng Đ và anh Ngô Văn L thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Chị Phan Thị Hồng Đ và anh Ngô Văn L thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:* Chị Phan Thị Hồng Đ tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006092 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho chị Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Trung Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Dung